

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày: 01-02-2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Hùng

Bà Vương Thị Minh Tân

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:*** Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Quốc T** - sinh năm 1970 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 36/75 đường B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 3 X, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ Mai Thị H1 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21-11-2019 bị Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 11-11-1988 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 07-6-1993 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 06-8-1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phúc thẩm phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 11-4-1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt

06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt thì hình phạt chung đối với Nguyễn Quốc T là 04 năm tù; Ngày 14-11-2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21-5-2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20-11-2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18-5-2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phúc thẩm phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 19-11-2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28-12-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-12-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 13-12-2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 3 O, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên lang thang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 13 giờ ngày 04-11-2020, T điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29H9-4709 đi đến khu vực đường gom dân sinh (đối diện với nhà số 814 đường B) thuộc tổ dân phố số 05 O, phường H, thành phố Đ thì thấy một nhà đang xây dựng, chủ thầu xây dựng quản lý tài sản là chị Nguyễn Thị Y. Quan sát ngôi nhà không có ai trông coi, T dừng xe ở lòng đường rồi đi bộ vào trong nhà. T vào tầng 01 lấy được 06 thanh kim loại sáng màu, hình hộp rỗng (dạng thước xây), kích thước (05x03)cm, mỗi thanh dài khoảng 02-03m, đang dựng ở tường bên phải mang ra xe rồi nhanh chóng tẩu thoát. Khi đi đến khu vực siêu thị M tại đường B, phường B, thành phố Đ thì T gặp một người phụ nữ đang đi thu mua phế liệu. T đã bán 06 thanh kim loại trên cho người phụ nữ này với giá 40.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi nhận được trình báo của người bị hại, Công an phường Lộc Hòa đã tiến hành các hoạt động điều tra ban đầu và chuyển hồ sơ cùng vật chứng, đối tượng lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định. Tại Công an phường Lộc Hòa và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Nguyễn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như trên. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva biển kiểm soát: 29H9-4709, 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu tím có lưỡi trai (là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp). Sau khi làm việc, cơ quan điều tra đã tạm cho Nguyễn Quốc T về để tiếp tục

củng cố hồ sơ tài liệu. Ngày 30-11-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Quốc T về hành vi “Trộm cắp tài sản” và ra lệnh bắt bị can để tạm giam, tuy nhiên Tú đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 07-12-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định ra quyết định truy nã số 38 đối với Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10-12-2020, khi biết mình bị truy nã T đã đến cơ quan điều tra làm đơn xin đầu thú.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Nam Định đã định giá qua hồ sơ và xác định: 06 thanh kim loại sáng màu, hình hộp rỗng (dạng thước xây), kích thước (05x03)cm, mỗi thanh dài khoảng 02-03m có trị giá 150.000 đồng.

Ngày 09-11-2020, anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1954; nơi cư trú: Tổ 3 X, phường H, thành phố Đ (là anh trai của T) đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Y số tiền 400.000 đồng. Chị Yến đã nhận số tiền trên và không có đề nghị gì khác.

Đối với chiếc xe biển kiểm sát: 29H9-4709, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định xác định chủ sở là anh Nguyễn Quang M (là anh trai của T). Do anh M không biết T lấy xe đi thực hiện hành vi trộm cắp nên cơ quan điều tra đã trả lại anh M chiếc xe nêu trên. Anh M nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 11-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T; bị hại là chị Nguyễn Thị Y không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04-11-2020, Nguyễn Quốc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Y 06 thanh kim loại sáng màu, hình hộp rỗng (dạng thước xây), kích thước (05x03)cm, mỗi thanh dài khoảng 02-03m có tổng trị giá 150.000 đồng tại khu vực đường gom dân sinh (đối diện với nhà số 814 đường B) thuộc tổ dân phố số 05 O, phường H, thành phố Đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 150.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử phạt hành chính nên đây là tình tiết định tội cho hành vi trộm cắp tài sản lần này của Nguyễn Quốc T, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo đã ra đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Nguyễn Quốc T là đối tượng có nhân thân xấu, đã được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời

hạn để xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Quốc T không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại là chị Nguyễn Thị Y số tiền 400.000 đồng. Chị Y đã nhận lại số tiền này và không có đề nghị gì khác. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu tím có lưỡi trai thu giữ của Nguyễn Quốc T, xét đây là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 10-12-2020.

### **2. Xử lý vật chứng:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu tím có lưỡi trai đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-01-2021).

### **3. Án phí:**

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn Quốc T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Thị Y (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Định**